

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
2. Tên môn học (tiếng Anh) : HO CHI MINH'S IDEOLOGY
3. Mã số môn học : MLM303
4. Trình độ đào tạo : Đại học
5. Ngành đào tạo áp dụng : Các ngành đào tạo bậc đại học
6. Số tín chỉ : 02
7. Phân bổ thời gian : 100 giờ
 - Trực tiếp : 30 giờ
 - o Lý thuyết : 30 giờ
 - o Thực hành : 00 giờ
 - Trực tuyến : không vượt quá 30% tổng thời gian giảng dạy.
 - Tự học, tự nghiên cứu : 70 giờ (để chuẩn bị bài, tự học, làm bài tập).
 - Khác (ghi cụ thể) : 0 giờ
8. Khoa quản lý môn học : Khoa Lý luận chính trị
9. Môn học trước : Triết học Mác - Lênin
10. Mô tả môn học

Tư tưởng Hồ Chí Minh là môn học thuộc giai đoạn đại cương, bao gồm 6 chương, cung cấp các kiến thức cốt lõi về: Quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam; Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Văn hóa, đạo đức, con người và sự vận dụng của Đảng Cộng sản trong cách mạng Việt Nam, Qua môn học này sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng của cách mạng Việt Nam; nâng cao được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học

Ký hiệu mục tiêu (COx)	Mô tả mục tiêu	Nội dung CĐR CTĐT phân bổ cho môn học	Ký hiệu CĐR CTĐT (PLOn)
(a)	(b)	(c)	(d)
CO1	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản, cốt lõi về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu và các quan điểm của Hồ Chí Minh, đảm bảo tính hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay.	Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị và pháp luật để vận dụng vào những vấn đề cuộc sống và trong các hoạt động nghề nghiệp.	PLO1
CO2	Hình thành khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu và quản lý các nguồn lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời.	PLO4
CO3	Góp phần giúp sinh viên nâng cao nhận thức đúng đắn về các vấn đề, sự kiện chính trị - tư tưởng; nâng cao năng lực tư duy lý luận và phương pháp công tác, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng và rèn luyện bản lĩnh chính trị của mỗi sinh viên	Thể hiện đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, có thái độ hành xử chuyên nghiệp và trách nhiệm xã hội, cộng đồng	PLO5

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CĐR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CĐR CTĐT)

Ký hiệu CĐR MH (CLOi)	Nội dung CĐR MH	Mức độ theo thang đo	Đáp ứng mục tiêu môn học (COx)	Ký hiệu CĐR CTĐT (PLOn)
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	<i>Tóm tắt</i> được đối tượng, phương pháp và ý nghĩa nghiên cứu, học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh <i>Tóm tắt</i> cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh qua các thời kỳ	2	CO1	PLO1

	lịch sử			
CLO2	<i>Khái quát hóa</i> nội dung các quan điểm, lý luận của Hồ Chí Minh về các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Cụ thể: về độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam; về Đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế; về Văn hóa, đạo đức và con người.	2	CO1	PLO1
CLO3	<i>Hiểu và giải thích</i> nội dung các quan điểm, lý luận của Hồ Chí Minh về các vấn đề của cách mạng Việt Nam	2	CO2	PLO4
CLO4	<i>Bày tỏ và tán thành</i> giá trị lý luận và thực tiễn cũng như việc vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh, ý thức được trách nhiệm công dân, bản lĩnh chính trị, có ý thức tu dưỡng đạo đức và thái độ nghề nghiệp đúng đắn.	2	CO3	PLO5

11.3. Ma trận tích hợp giữa CDR MH (CLOi), CDR CTĐT (PLOn) và Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (PI_{n.k}):

Mã CDR CTĐT	PLO1	PLO4		PLO5	
Mã PI	PI 1.1	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2
Mã CDR MH					
CLO1	2				
CLO2	2				
CLO3		2	2		
CLO4				2	2

12. Phương pháp và hình thức dạy và học

12.1. Phương pháp dạy và học

Với mức độ thang đo 2 của chuẩn đầu ra môn học, học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh đặt trọng tâm nhiệm vụ của (1) giảng viên là vận dụng các phương pháp giảng dạy sau đan xen và lồng ghép trong từng buổi học: Phương pháp Thuyết giảng; Phương pháp giảng dạy thông qua Làm việc/học tập theo nhóm; Phương pháp bài tập. Nhiệm vụ của (2) sinh viên là trình bày hoặc diễn giải lại; và tóm tắt thông tin hoặc kiến thức; mô tả cơ sở hình thành và trình bày và phân tích hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh về các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam bằng cách sử dụng các từ

khác với những từ được sử dụng trong quá trình giảng dạy; xác định đúng quá trình hiện thực hóa hệ thống quan điểm trong quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam, giá trị tư tưởng; bổ sung giá trị thực tiễn mới hoặc giải thích lý thuyết cơ bản; liên hệ kiến thức mới với kiến thức đã học; trình bày các ý chính một cách trực quan (bằng cách sử dụng sơ đồ tư duy, biểu đồ hoặc hình ảnh).

Theo đó, việc dạy và học môn tư tưởng Hồ Chí Minh được thực hiện như sau:

* Phương pháp thuyết giảng: (1) Giảng viên trình bày và giảng giải nội dung thông tin có định hướng về quá trình hình thành tư tưởng, nội dung cốt lõi của hệ thống quan điểm Hồ Chí Minh với các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam và giải đáp các thuật ngữ chuyên ngành liên quan môn học. Giảng viên định hướng nội dung trọng tâm trên lớp, chủ yếu nhấn mạnh các quan điểm cốt lõi và sự vận động của hệ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong suốt thời kỳ lịch sử cách Việt Nam ở mỗi chương. Trước buổi đầu tiên, giảng viên cần gửi tất cả bài giảng và thông tin của môn học lên LMS. Việc giảng lý thuyết này nhằm cung cấp nền tảng kiến thức môn học, kết hợp với việc sinh viên tích cực học tập cá nhân hoặc theo nhóm, sẽ giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra CLO1, CLO2. (2) Sinh viên phải đọc tài liệu trước theo yêu cầu quy định của đề cương môn học với các chương tương ứng với nội dung học.

* Phương pháp làm bài tập (viết, hoặc trình bày): (1) Giảng viên tổ chức cho sinh viên làm các bài tập thực hành vận dụng lý thuyết môn học (thường thực hiện trong lớp và không chấm điểm) nhằm giúp người học khai thác học liệu, nắm vững kiến thức và chuẩn bị tốt cho bài tập có đánh giá điểm. Giảng viên sẽ nêu lên một vấn đề cần được suy nghĩ, trao đổi, chia sẻ. Giảng viên sẽ định hướng, hướng dẫn và phân tích các ý kiến trao đổi của sinh viên, từ đó hệ thống hoá lại làm cơ sở để dẫn dắt đến lý thuyết. (2) Sinh viên sẽ dành một khoảng thời gian ngắn để chuẩn bị phần trả lời câu hỏi có thể bằng hình thức trao đổi với bạn trong nhóm hoặc trao đổi trên lớp. Sau mỗi bài tập, sinh viên sẽ hiểu sâu, chính xác lý thuyết, đồng thời hình thành kỹ năng, vận dụng lý thuyết, trong nhiều trường hợp qua bài tập sinh viên tự rút ra các kết luận, các quy tắc khoa học. Việc giảng theo phương pháp này nhằm hệ thống hoá và dẫn dắt lý thuyết nền tảng từ các vấn đề cụ thể, kết hợp với việc tích cực trao đổi, sẽ giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra CLO3, CLO4.

* Phương pháp giảng dạy thông qua Làm việc/học tập theo nhóm: (1) Giảng viên chuẩn bị các chủ đề thảo luận/thuyết trình, tổ chức chia nhóm, giám sát quá trình làm

việc và hỗ trợ người học đúc kết vấn đề. Các vấn đề chưa hiểu có thể thảo luận nhóm hoặc đề nghị giảng viên hướng dẫn thêm. (2) Sinh viên thực hiện hoạt động học tập hoặc tạo ra một sản phẩm theo nhóm nhỏ từ hai đến sáu người trong hoặc ngoài lớp học, dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Các nhóm tiến hành thuyết trình: chủ đề thuyết trình được thực hiện dưới dạng power point hoặc các hình thức mô phỏng khác; Mỗi nhóm trình bày trong 15 - 20 phút tùy thuộc vào chủ đề hoặc tình huống cụ thể và theo yêu cầu của giảng viên. Phương pháp này nhằm tạo cơ hội giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra CLO1, CLO2, CLO3, CLO4.

12.2. Hình thức dạy và học:

Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là giảng dạy trực tiếp cho toàn bộ thời gian của môn học hoặc lựa chọn hình thức giảng dạy trực tuyến kết hợp trực tiếp, nhưng phải đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

12.2. Hình thức dạy và học:

Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là giảng dạy trực tiếp cho toàn bộ thời gian của môn học hoặc lựa chọn hình thức giảng dạy trực tuyến kết hợp trực tiếp, nhưng phải đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Quy định của môn học

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: sinh viên không nộp bài tập và báo cáo đúng hạn được coi như không nộp bài.
- Quy định về chuyên cần: sinh viên được yêu cầu tham dự đầy đủ các buổi học.
- Nội quy lớp học: Sinh viên tham dự lớp học phải tuân thủ quy tắc ứng xử của nhà trường; sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu. Sinh viên phải có ý thức chuẩn bị giáo trình, học liệu, máy tính cá nhân (khi cần thiết) để phục vụ quá trình học tập.

14. Tài liệu học tập

14.1. Tài liệu bắt buộc

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (dùng cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14.2. Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Thị Thu Lài (chủ biên), Ngô Thị Kim Liên, Nguyễn Thị Thu Hiền, Hà Thanh Quyền, Phùng Văn Ứng (2023). *Sách tham khảo môn Tư tưởng Hồ Chí Minh*. Nxb Lao động xã hội.

14.3. Tài liệu khác: không có

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Cơ cấu phương thức đánh giá môn học

Loại hình đánh giá	Phương pháp đánh giá	Số lượng bài đánh giá	CĐR MH được đánh giá	Trọng số
1. Đánh giá quá trình	1.1. Đánh giá tính chuyên cần	01		10%
	1.2. Đánh giá quá trình 1	01	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	20%
	1.3. Đánh giá quá trình 2	01	CLO1 CLO2	20%
2. Đánh giá cuối kỳ	2.1. Bài đánh giá cuối kỳ	01	CLO1 CLO2	50%

2. Phương pháp và công cụ đánh giá

2.1. Đánh giá quá trình

2.1.1. Đánh giá tính chuyên cần

- Hình thức đánh giá: Điểm danh
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: trực tiếp trong các buổi học tùy cách thức GV tổ chức lớp học, nhằm mục tiêu đánh giá việc sinh viên tham dự đầy đủ các buổi học.
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: không quy định
- Rubric đánh giá

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Mức độ tham dự lớp học theo thời khóa biểu học phần	50%	Tham dự > 90% số buổi học	Tham dự 80% - 90% số buổi học	Tham dự 70% - 80% số buổi học	Tham dự <70% số buổi học
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp

2.1.2. Đánh giá quá trình 1

a. Hình thức đánh giá: Thuyết trình.

b. Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Sau khi kết thúc nội dung kiến thức 6 chương học. Bài thuyết trình được thực hiện theo nhóm, mỗi nhóm có tối đa 10 sinh viên, tính theo thang điểm 10 theo 3 tiêu chí như rubric đánh giá. Mỗi nhóm sẽ có 25-30 phút để thực hiện thuyết trình. Việc lập nhóm được thực hiện vào buổi học đầu tiên.

c. Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Các chủ đề thuyết trình được giảng viên cung cấp vào buổi học đầu tiên để các nhóm lựa chọn. Các chủ đề thuyết trình bám sát nội dung kiến thức bài học và có liên hệ thực tiễn đời sống.

d. Rubric đánh giá:

Tiêu chí	CDR	Tỷ lệ	Mức chất lượng				
			Rất tốt	Tốt	Khá	Đạt yêu cầu	Không đạt
			10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.5	5.4 - 4.0	3.9 - 0
Trình bày các ý chính của chủ đề hoặc tình huống một cách trực quan (bằng cách sử dụng sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu, biểu đồ hoặc hình ảnh).	CLO1 PI1.1	50%	Có bố cục đầy đủ, rõ ràng, đáp ứng được đầy đủ những kiến thức cơ bản về chủ đề, đồng thời có sự sáng tạo, nét mới trong hình thức và nội dung.	Có bố cục đầy đủ, chặt chẽ, đáp ứng được đầy đủ những kiến thức cơ bản về chủ đề.	Có bố cục đầy đủ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu về kiến thức cơ bản về chủ đề	Có bố cục không đầy đủ, thiếu kiến thức cơ bản về chủ đề	Không biết cách trình bày bố cục, nội dung không đủ kiến thức về chủ đề
Mô tả, giải thích các cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh hoặc nội dung và quá trình thực hiện đường lối của Đảng trong chủ đề hoặc	CLO2 PI1.1	15%	Trình bày lưu loát có trọng tâm, làm nổi bật vấn đề và có tương tác tốt với người nghe	Trình bày khá lưu loát, có trọng tâm, có tương tác khá tốt với người nghe	Trình bày đã có sự tương tác với người nghe ở mức độ nhất định	Chỉ đọc chữ khi trình bày, không để ý đến người nghe.	Dùng điện thoại hoặc tài liệu để đọc nội dung, không nhìn và tương tác với người

tình huống bằng cách sử dụng các từ khác với những từ được sử dụng trong quá trình giảng dạy.							nghe
Có khả năng tổ chức và quản lý cá nhân trong việc hoàn thành nhiệm vụ nhóm	CLO3 PI4.1	15%	Có phân công nhiệm vụ và đánh giá được mức độ tham gia của 100% thành viên	Có phân công nhiệm vụ và đánh giá được mức độ tham gia của 50% thành viên	Có phân công nhiệm vụ và đánh giá được mức độ tham gia của < 50% thành viên	Có phân công nhiệm vụ nhưng không đánh giá mức độ thực hiện	Không có phân công nhiệm vụ cụ thể
Tham gia bổ sung nội dung mới hoặc liên hệ kiến thức mới với kiến thức đã học.	CLO3 PI4.2	10%	Nội dung mới được bổ sung một cách sáng tạo và độc đáo, có sự khác biệt trong cách tiếp cận vấn đề hoặc trong việc liên kết kiến thức.	Nội dung được liên kết một cách logic và có tổ chức, tạo thành một hệ thống chặt chẽ giữa kiến thức mới và đã học.	Nội dung chỉ mang tính chất tổng quan, không cung cấp đủ chi tiết hoặc không đảm bảo độ đầy đủ.	Không có sự sáng tạo, chỉ là sự lặp lại hoặc tái diễn kiến thức đã học mà không thêm giá trị mới.	Thiếu sự kết nối rõ ràng, không có cấu trúc hoặc hệ thống trong cách bổ sung kiến thức.
Xác định đúng ý nghĩa của chủ đề hoặc tình huống để tuân thủ theo pháp luật và đạo đức nếu gặp phải	CLO4 PI5.1	5%	Xác định đúng ý nghĩa và mô tả một cách chính xác đầy đủ	Xác định đúng ý nghĩa nhưng chưa trình bày đầy đủ	Xác định đúng ý nghĩa nhưng chưa biết cách trình bày	Chỉ có hiểu biết cơ bản, xác định chưa đầy đủ ý nghĩa	Chưa xác định được ý nghĩa

trong thực tế							
Hành xử chuyên nghiệp trong trả lời và phản biện ý kiến của giảng viên và các nhóm khác	CLO4 PI5.2	5%	Trả lời tốt và chính xác những câu hỏi liên quan vấn đề thảo luận thêm do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Trả lời khá chính xác những câu hỏi liên quan vấn đề thảo luận thêm do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Trả lời được ở mức độ cơ bản những câu hỏi liên quan vấn đề thảo luận do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Hầu như không trả lời được câu hỏi do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Không hiểu và không trả lời được câu hỏi của giảng viên và các nhóm khác đặt ra

2.1.3. Đánh giá quá trình 2

- Hình thức đánh giá: Kiểm tra trắc nghiệm khách quan không sử dụng tài liệu.
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Sau khi kết thúc nội dung học về Chương 3 – Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Bài kiểm tra có thể thực hiện bằng đề thi trên giấy hoặc đề thi trên LMS theo hình thức cá nhân. *(trong trường hợp cần thiết, có thể thay thế bằng hình thức kiểm tra online; trong trường hợp này, giảng viên sẽ thông báo chi tiết đến sinh viên ít nhất 1 tuần trước ngày kiểm tra về thời gian giao đề, thời gian thực hiện bài kiểm tra, phương thức làm bài và nộp bài kiểm tra qua mạng internet).*
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Bài đánh giá gồm 40 câu trắc nghiệm, nội dung kiểm tra phân bổ đều trong kiến thức thuộc Chương 1, Chương 2 và Chương 3, với thời gian làm bài 45 phút. Các câu hỏi trắc nghiệm được thiết kế ở mức độ miềm nhận thức Hiểu trong bảng phân loại Bloom.
- Ma trận đề:

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức	Các mức độ nhận thức		Tổng cộng
	Mức 1 (Biết)	Mức 2 (Hiểu)	
Chủ đề: KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
	Chuẩn kiến thức cần	Chuẩn kiến thức cần	Số câu: 5

TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Số câu: 10 Số điểm: 2.5đ Tỷ lệ: 25%	kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Chủ đề: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Số câu: 15 Số điểm: 3.75đ Tỷ lệ: 37.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CL01 Số câu: 4 Số điểm: 1đ Tỷ lệ: 10%	Số câu: 7 Số điểm: 1.75đ Tỷ lệ: 17.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%	Số câu: 8 Số điểm: 2đ Tỷ lệ: 20%
Chủ đề: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Số câu: 15 Số điểm: 3.75đ Tỷ lệ: 37.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CL01 Số câu: 4 Số điểm: 1đ Tỷ lệ: 10%	Số câu: 7 Số điểm: 1.75đ Tỷ lệ: 17.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%	Số câu: 8 Số điểm: 2đ Tỷ lệ: 20%
Tổng số câu: 40 Tổng số điểm: 10 Tỷ lệ: 100%	Số câu: 12 Số điểm: 4đ Tỷ lệ: 40%	Số câu: 26 Số điểm: 6đ Tỷ lệ: 60%	Số câu: 40 Điểm: 10đ Tỷ lệ: 100%

2.2. Đánh giá cuối kỳ

- Đề thi do Khoa/Bộ môn quản lý học phần ra đề hoặc trích xuất từ Ngân hàng câu hỏi thi của Trường.

- Hình thức đánh giá: (đánh dấu X lựa chọn hình thức đánh giá)

Hình thức đánh giá		Lựa chọn
Vấn đáp		
Tự luận		
Trắc nghiệm khách quan		X
Trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận		
Thực hành trên máy tính		
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (cá nhân)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	
Tiểu luận/đồ án/bài tập lớn (nhóm)	Nộp bài không thuyết trình	
	Nộp bài có thuyết trình	

- Thời gian làm bài (tối thiểu – tối đa): 45 phút.

- Mô tả về kết cấu đề thi: Bài thi cuối kỳ được tính theo thang điểm 10. Mỗi đề thi gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm được phân bổ có tỷ lệ hợp lý giữa các cấp độ và các chương đã được thiết lập trong ngân hàng câu hỏi thi. Các câu hỏi trắc nghiệm có 4 phương án lựa chọn và chỉ có một phương án đúng.
- Mô tả về phạm vi nội dung của đề thi: đề thi đánh giá nội dung từ chương 1 đến chương 6 ngoại trừ những phần sinh viên tự nghiên cứu.
- Ma trận đề:

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức	Các mức độ nhận thức		Tổng cộng
	Mức 1 (Biết)	Mức 2 (Hiểu)	
Chủ đề: KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Số câu: 03 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
		Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%
Chủ đề: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%
Chủ đề: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Số câu: 08 Số điểm: 2đ Tỷ lệ: 20%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Chủ đề: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1	Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ

MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN Số câu: 08 Số điểm: 2đ Tỷ lệ: 20%	Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Tỷ lệ: 7.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Chủ đề: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ Số câu: 08 Số điểm: 2đ Tỷ lệ: 20	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Chủ đề: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI Số câu: 08 Số điểm: 2đ Tỷ lệ: 20	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Tổng số câu: 40 Tổng số điểm: 10 Tỷ lệ: 100%	Số câu: 15 Số điểm: 3.75đ Tỷ lệ: 37.5%	Số câu: 25 Số điểm: 6.25đ Tỷ lệ: 62.5%	Số câu: 40 Điểm: 10đ Tỷ lệ: 100%

- Quy định về việc sử dụng tài liệu: Sinh viên không được sử dụng tài liệu.
- Các quy định khác về bài đánh giá: không có.

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(g)
02	<p>CHƯƠNG 1: ĐỐI TƯỢNG, KHÁI NIỆM, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>1.1. Đối tượng nghiên cứu</p> <p>1.2. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.3. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>1.4. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu:</p> <p>1.3. Phương pháp nghiên cứu</p> <p>1.4. Ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh</p>	CLO1	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu các thông tin cơ bản về môn học và thông tin liên hệ của giảng viên. - Tổ chức chia nhóm để chuẩn bị thảo luận các chủ đề. - Tóm tắt nội dung cơ bản chương 1 - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, cung cấp và phân tích ví dụ minh họa <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. <p><i>Tự học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu chương 1 và củng cố lại kiến thức nền. 	1.1 1.2	[1]: Chương 1 [2]: Chương 1
05	CHƯƠNG 2: CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH	CLO1	GIẢNG VIÊN:	1.1	[1]: Chương 2

<p>THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH</p> <p>2.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.1.1. Cơ sở khách quan</p> <p>2.1.1.1 Bối cảnh lịch sử hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2.1.1.2. Các tiền đề tư tưởng lý luận</p> <p>2.1.2. Nhân tố chủ quan</p> <p>2.1.2.1. Phẩm chất Hồ Chí Minh</p> <p>2.1.2.2 Hoạt động thực tiễn Hồ Chí Minh</p> <p>2.2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p><i>2.2.1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và tìm phương hướng cứu nước</i></p> <p><i>2.2.2. Thời kỳ từ 1911- 1920: Hình thành phương hướng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường CMVS</i></p> <p><i>2.2.3. Thời kỳ từ 1920- 1930: Hình thành nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam</i></p> <p><i>2.2.4. Thời kỳ từ 1930- 1941: Vượt qua thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo</i></p> <p><i>2.2.5. Thời kỳ từ 1941- 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục, hoàn thiện, phát triển, và tỏa sáng</i></p> <p>2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu:</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt nội dung cơ bản chương 2 - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, cung cấp và phân tích ví dụ minh họa - Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài tập tình huống <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. - Thảo luận, nhận xét và đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống. - Làm bài tập cá nhân tại lớp hoặc trên LMS <p><i>Tự học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem trước bài giảng chương 3; đọc trước chương 3 trong tài liệu học tập - Đọc tài liệu chương 2 và củng cố lại kiến thức nền. 	<p>1.2</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	<p>[2]: Chương 2</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------	----------------------

	2.1.2. Nhân tố chủ quan 2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh				
05	<p>CHƯƠNG 3: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc</p> <p>3.1.1. Quan điểm Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc</p> <p>3.1.1.1. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc</p> <p>3.1.1.2. Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của nhân dân</p> <p>3.1.1.3. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để</p> <p>3.1.1.4. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ</p> <p>3.1.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường giành độc lập dân tộc</p> <p>3.1.2.1. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản</p> <p>3.1.2.2. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo</p> <p>3.1.2.3. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân, lấy liên minh công nông làm nền tảng</p> <p>3.1.2.4. Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ</p>	CLO2 CLO3 CLO4	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt nội dung cơ bản chương 3 - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, cung cấp và phân tích ví dụ minh họa - Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài tập tình huống <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. - Thảo luận, nhận xét và đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống. - Làm bài tập cá nhân tại lớp hoặc trên LMS. - Tham gia kiểm tra giữa kỳ. <p><i>Tự học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem trước bài giảng chương 4; đọc trước chương 4 trong tài liệu 	1.1 1.2 1.3 2.1	[1]: Chương 3 [2]: Chương 3

<p>động, sáng tạo có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc</p> <p>3.1.2.5. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng, kết hợp lực lượng chính trị của quần chúng với lực lượng vũ trang nhân dân</p> <p>3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và xây dựng CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH</p> <p>3.2.1.1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH</p> <p>3.2.1.2. Tiến lên CNXH là một tất yếu khách quan</p> <p>3.2.1.3. Một số đặc trưng cơ bản của CNXH</p> <p>3.2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.2.1. Mục tiêu CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.2.2. Động lực của CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.3.1. Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ</p> <p>3.2.3.2. Một số nguyên tắc xây dựng CNXH trong thời kỳ quá độ</p> <p>3.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.3.1. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên CNXH</p>		<p>học tập.</p> <p>- Đọc tài liệu chương 3 và củng cố lại kiến thức nền.</p>		
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	------------------------------------------------------------------------------	--	--

	<p><i>3.3.2. CNXH là điều kiện vững chắc để bảo đảm nền độc lập dân tộc</i></p> <p>3.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay</p> <p><i>3.4.2. Kiên định mục tiêu và con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh xác định</i></p> <p><i>3.4.3. Phát huy sức mạnh dân chủ XHCN</i></p> <p><i>3.4.4. Củng cố, kiện toàn, phát huy sức mạnh và hiệu quả hoạt động của toàn bộ hệ thống chính trị</i></p> <p>Đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; suy thoái về đạo đức, lối sống và “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu:</p> <p>3.2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với CNXH trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay</p>				
08	<p>CHƯƠNG 4: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM</p>		<p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>- Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương 4;</p>		<p>[1]: Chương 4</p> <p>[2]: Chương 4</p>

<p>4.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>4.1.1. Về tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của ĐCS Việt Nam</p> <p>4.1.2. Đảng là đạo đức, văn minh</p> <p>4.1.3. Về các nội dung nguyên tắc xây dựng Đảng</p> <p>4.1.3.1. Đảng lấy CN Mác-Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động</p> <p>4.1.3.2. Tập trung dân chủ</p> <p>4.1.3.3. Tự phê bình và phê bình</p> <p>4.1.3.4. Kỷ luật nghiêm minh, tự giác</p> <p>4.1.3.5. Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn</p> <p>4.1.3.6. Đoàn kết, thống nhất trong Đảng</p> <p>4.1.3.7. Đảng phải liên hệ mật thiết với nhân dân</p> <p>4.1.3.8. Đoàn kết quốc tế</p> <p>4.1.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên</p> <p>4.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước Việt Nam</p> <p>4.2.1. Nhà nước dân chủ</p> <p>4.2.1.1. Bản chất giai cấp của Nhà nước</p> <p>4.2.1.2. Nhà nước của dân, do dân, vì dân</p> <p>4.2.2. Nhà nước pháp quyền</p> <p>4.2.2.1. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp</p> <p>4.2.2.2. Nhà nước thượng tôn pháp luật</p> <p>4.2.2.3. Nhà nước pháp quyền nhân nghĩa</p> <p>4.2.3. Nhà nước trong sạch, vững mạnh</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>- Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài tập tình huống</p> <p>- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ cho 3 chương 1, 2, 3.</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <p>- Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên.</p> <p>- Thảo luận, nhận xét và đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống.</p> <p><i>Tự học:</i></p> <p>- Xem trước bài giảng chương 5; đọc trước chương 5 trong tài liệu học tập.</p> <p>- Đọc tài liệu chương 4 trong tài liệu học tập và củng cố kiến thức nền</p>	<p>1.1</p> <p>1.2</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------	--

	<p>4.2.3.1. Kiểm soát quyền lực Nhà nước</p> <p>4.2.3.2. Phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước</p> <p>4.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước</p> <p>4.3.1. Về xây dựng Đảng</p> <p>4.3.2. Về xây dựng Nhà nước</p> <p>4.3.3. Về công tác phòng, chống tham nhũng</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu:</p> <p>4.1.2. Đảng là đạo đức, văn minh</p> <p>4.1.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên</p> <p>4.2.2.1. Nhà nước hợp hiến, hợp pháp</p> <p>4.2.2.2. Nhà nước thượng tôn pháp luật</p> <p>4.2.2.3. Nhà nước pháp quyền nhân nghĩa</p> <p>4.3.1. Về xây dựng Đảng</p> <p>4.3.2. Về xây dựng Nhà nước</p>				
05	<p>CHƯƠNG 5: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ</p> <p>5.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc.</p> <p>5.1.1. Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.1.1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng</p> <p>5.1.1.2. Đại đoàn kết toàn dân tộc là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt nội dung cơ bản chương 5 - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, cung cấp và phân tích ví dụ minh họa - Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài tập tình huống <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p>	<p>1.1</p> <p>1.2</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	<p>[1]: Chương 5</p> <p>[2]: Chương 5</p>

<p>5.1.2. Lực lượng của đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.2.1. Lực lượng đại đoàn kết toàn dân</p> <p>5.1.2.2. Điều kiện thực hiện khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.2.3. Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.3. Mặt trận - hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.4. Nguyên tắc, phương pháp đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.4.1. Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.1.4.2. Phương pháp đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế</p> <p>5.2.1. Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế</p> <p>5.2.1.2. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo sức mạnh tổng hợp cho cách mạng</p> <p>5.2.2.3. Thực hiện đoàn kết quốc tế nhằm góp phần cùng nhân dân thế giới thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của thời đại</p> <p>5.2.2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức</p> <p>5.2.2.1. Các lực lượng cần đoàn kết</p> <p>5.2.2.2. Hình thức tổ chức</p> <p>5.2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế</p> <p>5.2.3.1. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất mục tiêu và lợi ích, có lý, có tình</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. - Thảo luận, nhận xét và đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống. - Làm bài tập cá nhân tại lớp hoặc trên LMS. - Tham gia kiểm tra giữa kỳ. <p><i>Tự học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem trước bài giảng chương 6; đọc trước chương 6 trong tài liệu học tập. - Đọc tài liệu chương 5 và củng cố lại kiến thức nền. 		
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--

	<p>5.2.3.2. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ, tự cường</p> <p>5.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong giai đoạn hiện nay</p> <p>5.3.1. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong chủ trương, đường lối của Đảng</p> <p>5.3.2. Xây dựng khối đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công-nông-trí</p> <p>5.3.3. Đoàn kết toàn dân tộc phải gắn liền với đoàn kết quốc tế</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu:</p> <p>5.1.4. Nguyên tắc, phương pháp đại đoàn kết toàn dân tộc</p> <p>5.2.2. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức</p> <p>5.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong giai đoạn hiện nay</p>				
05	<p>CHƯƠNG 6: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI</p> <p>6.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa</p> <p>6.1.1. Hồ Chí Minh - Nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam</p> <p>6.1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa</p> <p>6.1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác</p> <p>6.1.3.1. Quan hệ giữa văn hóa với chính trị</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt nội dung cơ bản chương 6 - Luận giải và thảo luận nội dung lý thuyết, cung cấp và phân tích ví dụ minh họa - Tổ chức và hướng dẫn sinh viên thảo luận vấn đề/giải quyết bài tập tình huống 	<p>1.1</p> <p>1.2</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	<p>[1]: Chương 6</p> <p>[2]: Chương 6</p>

<p>6.1.3.2. Quan hệ giữa văn hóa với kinh tế</p> <p>6.1.3.3. Quan hệ giữa văn hóa với xã hội</p> <p>6.1.4. Quan điểm của Hồ Chí Minh về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại</p> <p>6.1.4.1. Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc</p> <p>6.1.4.2. Tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại</p> <p>6.1.5. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa</p> <p>6.1.5.1. Văn hóa là mục tiêu động lực của sự nghiệp cách mạng</p> <p>6.1.5.2. Văn hóa là một mặt trận</p> <p>6.1.5.3. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân</p> <p>6.1.6. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới</p> <p>6.1.6.1. Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945</p> <p>6.1.6.2. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp</p> <p>6.1.6.3. Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội</p> <p>6.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>6.2.1. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức</p> <p>6.2.1.1. Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức</p> <p>6.2.1.2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng</p> <p>6.2.1.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng</p>		<p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe giảng viên tóm tắt nội dung cơ bản và trao đổi kiến thức với giảng viên. - Thảo luận, nhận xét và đánh giá về vấn đề thảo luận /giải quyết bài tập tình huống. - Làm bài tập cá nhân tại lớp hoặc trên LMS. - Tham gia kiểm tra giữa kỳ. <p><i>Tự học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu chương 6 và củng cố lại kiến thức nền. 		
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--

<p>6.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người</p> <p>6.3.1. Quan niệm về con người</p> <p>6.3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người</p> <p>6.3.2.1. Con người là mục tiêu của cách mạng</p> <p>6.3.2.2. Con người là động lực của cách mạng</p> <p>6.3.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người</p> <p>6.3.3.1. Ý nghĩa của việc xây dựng con người</p> <p>6.3.3.2. Nội dung xây dựng con người</p> <p>6.3.3.3. Phương pháp xây dựng con người</p> <p>6.4. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>6.4.1. Sự cần thiết phải xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay</p> <p>6.4.1.1. Thực trạng xây dựng văn hóa và con người</p> <p>6.4.1.2. Vấn đề đặt ra</p> <p>6.4.2. Một số nội dung xây dựng văn hóa, đạo đức con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>6.4.2.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người</p> <p>6.4.2.2. Về xây dựng đạo đức</p> <p>6.4.2.3. Kiên trì tu dưỡng theo các phẩm chất đạo đức Hồ Chí Minh</p> <p>6.4.2.4. Thực trạng đạo đức, lối sống trong sinh viên hiện nay</p>			
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--



<p>6.4.2.5. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu:</p> <p>6.4. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh</p>				
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--	--

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Ngô Thị Kim Liên

TRƯỞNG KHOA



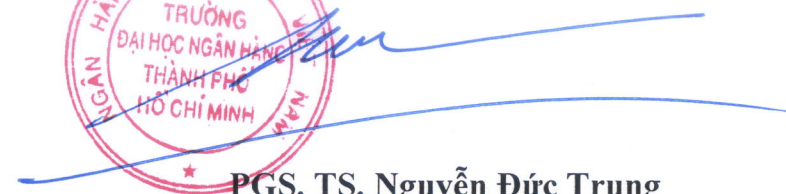
TS. Cung Thị Tuyết Mai

NGƯỜI BIÊN SOẠN



TS. Ngô Thị Kim Liên

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Đức Trung